

# QUAN HỆ TRUNG-ẤN CHUYỂN SANG GIAI ĐOẠN MỚI

NGUYỄN HUY QUÝ

**Q**uan hệ Trung Quốc- Ấn Độ đã chuyển sang một giai đoạn mới theo hướng hợp tác hữu nghị, và sẽ có ảnh hưởng to lớn tới tình hình khu vực, cũng như quan hệ quốc tế nói chung. Chuyển thăm Ấn Độ trong hành trình thăm bốn nước Nam Á (Pakistan, Bangladesh, Srilanka, Ấn Độ) từ ngày 5 đến 12 tháng 4 vừa qua của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo, với những thoả thuận đã đạt được giữa lãnh đạo hai nước, có thể nói là một mốc lịch sử trong quan hệ Trung - Ấn, mở ra một triển vọng mới cho hoà bình ổn định và hợp tác phát triển giữa Trung Quốc với khu vực Nam Á.

## I. SỰ CHUYỂN HƯỚNG CỦA QUAN HỆ TRUNG - ẤN DIỄN RA TRONG MỘT BỐI CẢNH KHU VỰC VÀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ MỚI

Quan hệ bang giao Trung - Ấn đã trải qua 55 năm (1950- 2005), có thể chia làm ba giai đoạn.

*Giai đoạn thứ nhất* (1950- 1958): Gần 10 năm đầu sau khi nước Cộng hoà Ấn Độ và nước CHND Trung Hoa ra đời, thiết lập quan hệ ngoại giao với nhau (ngày 1/4/1950) có thể nói là "tuần trăng

mặt" của quan hệ Trung - Ấn. Ấn Độ là nhà nước ngoài cộng đồng các nước XHCN đầu tiên công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với nước CHND Trung Hoa. Nhân dân hai nước Trung - Ấn cùng chung cảnh ngộ vừa thoát khỏi sự áp bức, nô dịch của chủ nghĩa thực dân đế quốc, giành lại độc lập dân tộc, bắt đầu xây dựng cuộc sống mới. Tuy có truyền thống văn hoá và chế độ chính trị khác nhau, nhưng hai nước đều có một mục tiêu chung là hoà bình và độc lập dân tộc, cùng nhân dân tiến bộ trên thế giới tiếp tục đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc thực dân. Chính Thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai và Thủ tướng Ấn Độ Nêru năm 1954 đã cùng nhau đề xướng "Năm nguyên tắc chung sống hoà bình" làm chuẩn mực cho mối quan hệ giữa các nước và năm 1955 đã cùng nhau phối hợp chặt chẽ trong Hội nghị Băng Đung góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước Á - Phi. Quan hệ Trung - Ấn hữu hảo là điều dễ hiểu, bởi vì Trung Quốc và Ấn Độ không có đối địch về lợi ích căn bản, hợp tác hữu nghị mới là cơ sở lâu dài, phù hợp với lợi ích của nhân dân hai nước. Nhưng một trở

\* PGS. Sử học.

ngại lớn trên con đường phát triển quan hệ Trung - Ấn là những vấn đề do lịch sử để lại, chủ yếu là vấn đề tranh chấp biên giới lãnh thổ, và một phần do tác động của những nhân tố ngoại lai trong quan hệ quốc tế thời chiến tranh lạnh.

*Giai đoạn thứ hai (1959- 2004)*, khoảng 40 năm quan hệ Trung - Ấn ở trong tình trạng "không là thù, nhưng cũng không là bạn", phần lớn thời gian đó trên biên giới Trung - Ấn "không có chiến tranh, nhưng cũng không có hoà bình". Sự kiện làm bùng nổ quan hệ Trung - Ấn là cuộc biến loạn ở Tây Tạng tháng 3-1959, Đạt-kau Lạt-ma trốn sang lưu vong ở Ấn Độ và được Chính phủ Ấn Độ che chở. Quan hệ Trung - Ấn căng thẳng dẫn đến chiến tranh biên giới các năm 1959, 1961, 1962. Những thập niên 60, 70, 80 hai bên có những cố gắng nhằm bình thường hoá quan hệ nhưng không mấy kết quả. Kế đến là việc Ấn Độ (và Pakistan) thử thành công và tuyên bố có vũ khí hạt nhân đã dẫn đến sự phản ứng gay gắt của Trung Quốc, và Bộ trưởng Quốc phòng Ấn Độ tuyên bố "mối đe dọa tiềm tàng của Trung Quốc còn nguy hiểm hơn cả Pakistan!".

*Giai đoạn thứ ba (2005-.....)*, thực ra, quan hệ Trung - Ấn đã chuyển sang hoà dịu và hợp tác hữu nghị từ mấy năm qua, nhưng có thể lấy những thoả thuận giữa lãnh đạo hai nước nhân chuyến thăm Ấn Độ của Thủ tướng Trung Quốc vừa qua để làm mốc lịch sử.

Những năm đầu của thế kỷ XXI, tình hình quốc tế và khu vực Nam Á có nhiều biến động lớn, nhất là sau sự kiện khủng

bổ ngày 11-9-2001, tiếp đó là cuộc chiến tranh Afganistan và chiến tranh Iraq do Mỹ tiến hành nhân danh chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế. Qua hai cuộc chiến tranh đó, thế lực của Mỹ đã xâm nhập vào Nam Á và Trung Á. Trong khi tại Đông Á, liên minh Nhật - Mỹ tăng cường. Trung Quốc cảm thấy bị sức ép từ nhiều phía. Trong bối cảnh đó, sách lược đối ngoại của Trung Quốc hiện nay là ra sức tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước xung quanh, bảo đảm môi trường hoà bình ổn định cho công cuộc cải cách mở cửa, hiện đại hoá đất nước, chống ý đồ bao vây kiềm chế của các đối thủ. "Báo cáo công tác của Chính phủ" trình bày tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá X Trung Quốc tháng 3 năm nay, đã đặt nhiệm vụ phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước xung quanh lên vị trí quan trọng hàng đầu trong chính sách đối ngoại. Trong buổi họp báo ngay sau khi kỳ họp Quốc hội bế mạc, trả lời câu hỏi của phóng viên của một tờ báo Ấn Độ "tháng tư năm nay Trung Quốc và Ấn Độ sẽ kỷ niệm 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao, Thủ tướng đánh giá như thế nào về triển vọng quan hệ Trung - Ấn? Ấn Độ và Trung Quốc có thể trở thành những người bạn tốt, láng giềng tốt được không?", Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã khẳng định: "Tôi hy vọng 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Trung - Ấn sẽ trở thành một khởi điểm mới trong hợp tác hữu nghị Trung - Ấn. Mấy năm vừa qua, sự phát triển quan hệ hai nước Trung - Ấn đã chuyển sang một giai đoạn mới. Tôi sắp đi thăm Ấn Độ, chủ yếu nhằm đạt được sự nhận thức chung về 3 vấn đề. *Thứ nhất*, cần từ tầm cao chiến lược và toàn cục để nhận thức

ý nghĩa trọng đại của quan hệ hữu nghị Trung - Ấn. Dân số hai nước cộng lại tới 2,5 tỷ người. *Thứ hai*, cần khai thác tiềm lực, mở rộng hợp tác, cùng nhau phát triển. Hiện nay thương mại Trung - Ấn mới chỉ đạt 13,6 tỷ USD, nhưng tiềm lực hợp tác kinh tế Trung - Ấn rất lớn. *Thứ ba*, chúng ta cần xác lập các nguyên tắc giải quyết các vấn đề biên giới do lịch sử để lại...". Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã kết thúc trả lời phỏng vấn về quan hệ Trung - Ấn bằng một bài thơ cổ Ấn Độ từ 3000 năm trước:

"Cầu mong chúng ta cùng được ban phúc lành

Cầu mong chúng ta cùng được che chở.

Cầu mong chúng ta cùng nhau gắng sức.

Cầu mong chúng ta được sống vui vẻ.

Không nên hận thù !

Mãi mãi hoà bình ! Hoà bình ! "Hoà bình"<sup>(1)</sup>.

Câu trả lời phỏng vấn báo chí của Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã nói rõ ý định của Trung Quốc trong việc chuyển hướng quan hệ với Ấn Độ. Về phần mình, Ấn Độ cũng muốn chuyển hướng quan hệ với Trung Quốc vì mục tiêu phát triển kinh tế, tiến tới giải quyết các vấn đề tranh chấp biên giới lãnh thổ, tạo môi trường hoà bình ổn định trong khu vực, nhất là trong quan hệ với Pakistan và cân bằng các mối quan hệ quốc tế, nhất là quan hệ với các nước lớn.

Mặc dầu trong mấy năm qua tình hình quốc tế có nhiều biến động, nhưng "hoà bình và phát triển" vẫn là xu thế chủ yếu của thế giới. Quá trình toàn cầu

hoá kinh tế thế giới đang diễn ra ngày càng nhanh. Sự phát triển của các nền kinh tế, nhất là các nền kinh tế lớn gắn liền với nhau. Quan hệ giữa các nước lớn nói chung mặc dầu cạnh tranh gay gắt nhưng vẫn luôn được điều chỉnh để giữ thế hoà hoãn. Trong mấy thập kỷ qua Trung Quốc và Ấn Độ là hai nước lớn có nền kinh tế phát triển rất năng động, nhưng tiềm năng hợp tác chưa được phát huy. Trung Quốc và Ấn Độ đều là hai nước đang phát triển, không chỉ cần tăng cường hợp tác song phương, mà còn cần có tiếng nói chung cho một trật tự thế giới mới, một phương thức toàn cầu hoá công bằng, phù hợp với lợi ích của hai nước. Đó là bối cảnh lịch sử để lãnh đạo Trung Quốc và Ấn Độ quyết định chuyển quan hệ hai nước sang một giai đoạn mới.

## II. CHUYẾN THĂM ẤN ĐỘ CỦA THỦ TƯỚNG TRUNG QUỐC ÔN GIA BẢO ĐÁNH DẤU "KHỞI ĐIỂM MỚI" CỦA QUAN HỆ TRUNG - ẤN

Chuyến thăm Ấn Độ của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo tiến hành trong hành trình thăm 4 nước Nam Á từ ngày 5 đến ngày 12 tháng tư vừa qua. Khu vực Nam Á có diện tích 4,8 triệu cây số vuông, dân số 1,4 tỷ người, có 4700 cây số biên giới chung với Trung Quốc, là một khu vực quan trọng trong quan hệ đối ngoại của Trung Quốc ở hướng nam. Tại khu vực này, trong mấy chục năm qua, Trung Quốc đã có quan hệ hữu nghị với Srilanka, Bangladesh, Nêpan, đặc biệt là có quan hệ hợp tác chặt chẽ với Pakistan- một đối thủ của Ấn Độ. Một khoảng thời gian dài trong thời kỳ chiến

tranh lạnh, Ấn Độ có quan hệ hợp tác hữu nghị với Liên Xô, trong khi Pakistan có quan hệ hợp tác thân cận với Trung Quốc. Ngày nay tình hình đã thay đổi. Trong chiến tranh Afganistan, Pakistan đã đóng vai trò đồng minh tích cực của Mỹ, trong khi vẫn duy trì quan hệ truyền thống với Trung Quốc. Đồng thời, quan hệ Ấn Độ- Pakistan gần đây cũng đã có dấu hiệu chuyển sang hoà dịu (chủ yếu xoay quanh vấn đề Kachmir). Trong bối cảnh đó, Trung Quốc cần cân bằng quan hệ với Ấn Độ và với Pakistan. Trong chuyến thăm Ấn Độ và Pakistan của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo, quan hệ Trung Quốc- Ấn Độ cũng được định vị như quan hệ Trung Quốc- Pakistan là "quan hệ đối tác hợp tác chiến lược" (còn quan hệ Trung Quốc- Srilanka và quan hệ Trung Quốc- Bangladesh là "quan hệ đối tác hợp tác toàn diện").

Một kết quả quan trọng của cuộc gặp lần này giữa lãnh đạo hai nước Trung - Ấn là đã "đạt được nhận thức chung" về các nguyên tắc chính trị giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước, lần đầu tiên hai bên đã công bố văn kiện chính trị về vấn đề biên giới sau 20 đàm phán. Trong 4700 cây số đường biên giới giữa Trung Quốc và các nước Nam Á có 3550 cây số là đường biên giới Trung - Ấn, suốt mấy chục năm qua là trở ngại chủ yếu trong quan hệ giữa hai nước. Mấy năm gần đây đàm phán biên giới đã được tiến hành tích cực và đạt nhiều tiến triển. Với nhận thức chung về các nguyên tắc chính trị, các chuyên viên đàm phán biên giới hai nước đã thống nhất về một "khuôn khổ làm việc" gồm 11 điểm,

nhằm sớm giải quyết căn bản vấn đề tranh chấp biên giới Trung - Ấn do lịch sử để lại, tháo gỡ trở ngại chủ yếu, dọn đường cho quan hệ hợp tác hữu nghị Trung - Ấn phát triển trong giai đoạn mới. Trong vấn đề này, lãnh đạo hai nước Trung - Ấn đã có những quyết định quan trọng. Năm 2003 Ấn Độ đã chính thức công nhận khu tự trị Tây tạng là một bộ phận của nước CHND Trung Hoa. Về phần mình, Trung Quốc cũng đã công nhận chủ quyền của Ấn Độ đối với Sikkim (Ấn Độ sáp nhập vương quốc Sikkim từ năm 1975, nhưng trong mấy chục năm qua Trung Quốc chưa công nhận sự sáp nhập đó).

Kết quả quan trọng thứ hai trong chuyến thăm các nước Nam Á và Ấn Độ nói riêng của Thủ tướng Ôn Gia Bảo là đẩy mạnh một bước quan trọng quan hệ hợp tác trên lĩnh vực kinh tế- thương mại giữa Trung Quốc với các nước đó.

Năm 2004 kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc với các nước Nam Á đạt 20 tỷ USD, trong đó kim ngạch thương mại Trung - Ấn là 13,6 tỷ USD. Trong chuyến thăm lần này, nhà lãnh đạo Trung Quốc đã ký kết với 4 nước Nam Á 53 văn kiện song phương, trong đó 2/3 là các Hiệp định kinh tế- thương mại.

Một chương trình 5 năm hợp tác kinh tế- thương mại và khoa học kỹ thuật giữa Trung Quốc và Ấn Độ đã được ký kết. Tổng giá trị hàng hoá trao đổi giữa hai nước dự kiến sẽ lên tới 30 tỷ USD vào năm 2010- Hai bên thoả thuận sẽ tiến tới thành lập khu mậu dịch tự do Trung - Ấn, dự kiến sẽ gỡ bỏ hoàn toàn các rào cản về thuế quan vào năm 2015.

Đặc biệt, cuộc gặp lần này giữa lãnh đạo hai nước cũng là cuộc gặp giữa nền công nghệ phần mềm máy tính nổi tiếng của Ấn Độ và nền công nghệ phần cứng máy tính hàng đầu thế giới của Trung Quốc. Công nghệ thông tin được coi là lĩnh vực chủ chốt trong hợp tác kinh tế Trung - Ấn. Khi tới thăm khu vực Bagalore của Ấn Độ, Thủ tướng Ôn Gia Bảo tuyên bố: "Nếu Trung Quốc và Ấn Độ hợp tác thành công trong lĩnh vực này, chúng ta sẽ vượt qua cả thế giới!".

### III. HỢP TÁC HỮU NGHỊ TRUNG - ẤN SẼ CÓ ẢNH HƯỞNG LỚN TỚI KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ

Có thể khẳng định những kết quả đã đạt được trong chuyến thăm Ấn Độ của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo vừa qua "đã trở thành một khởi điểm mới trong hợp tác hữu nghị Trung - Ấn". Mặc dầu xuất phát từ đây, quan hệ Trung - Ấn còn phải trải qua những chặng đường dài, vượt qua những khó khăn thử thách không nhỏ, nhưng quan hệ giữa hai nước châu Á khổng lồ này chuyển sang hoà hoãn với tinh thần hợp tác hữu nghị là một tin vui không những đối với nhân dân hai nước Trung - Ấn, mà cả đối với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới. Lịch sử quan hệ Trung - Ấn đã sang trang, và tác động của nó đối với tình hình khu vực và quốc tế chưa thể lường hết được, nhưng nhất định sẽ có lợi cho xu thế hoà bình và phát triển trên thế giới. Hợp tác Trung - Ấn trước hết tạo ra một viễn cảnh có lợi cho hai nước đó. Sau khi Hiệp định hợp tác được ký kết, Thủ tướng Ấn Độ M. Singh nói: "Trung Quốc và Ấn Độ có thể định hình

lại trật tự thế giới!". Có học giả nhìn lại lịch sử tính ra rằng 600 năm trước Trung Quốc và Ấn Độ chiếm 75% GDP toàn cầu (từ cuối thế kỷ XV châu Âu và Mỹ vươn lên và châu Á ngày càng tụt hậu về kinh tế), và cho rằng nếu Trung - Ấn hợp tác và phát triển thành công thì "Ấn Độ và Trung Quốc không chỉ trở thành các nền kinh tế phát triển nhanh nhất, mà sẽ trở thành những nền kinh tế lớn nhất, vượt qua cả Mỹ và Nhật Bản. Nếu hai nước này hợp tác được với nhau, họ sẽ tạo ra được điều mà Thủ tướng Ấn Độ đã nói"<sup>(2)</sup>. Điều đó còn phải chờ thời gian trả lời.

Về phương diện chính trị, an ninh, hoà hoãn và hợp tác Trung Ấn chắc chắn sẽ tác động có lợi đối với hoà bình và ổn định trong khu vực và trên thế giới, làm tăng thêm sức mạnh của các nước đang phát triển trong cuộc đấu tranh cho một trật tự thế giới công bằng hơn, tạo thế cân bằng hơn trong quan hệ quốc tế hiện nay. Mặt khác cũng phải nhìn nhận một cách khách quan rằng quan hệ hợp tác hữu nghị Trung - Ấn không phải là hình thành một liên minh mới trong quan hệ chính trị quốc tế. Có người cho rằng "Xây dựng liên minh chiến lược 3 bên Nga - Trung - Ấn" (ý tưởng do cựu Thủ tướng Nga Primakov đề xuất trong chuyến thăm Ấn Độ năm 1999) là có khả năng, và "chỉ còn là vấn đề thời gian". Nhưng theo học giả Trung Quốc Vương Phàm (Phó giám đốc Sở Nghiên cứu quan hệ quốc tế, Học viện ngoại giao Trung Quốc) thì "khả năng lập một liên minh như vậy không lớn. Đó là vì: một là Trung Quốc đã tuyên bố rõ không liên minh. Đây là chính sách ngoại giao đã được thực hiện

từ lâu. Hiện nay, mức độ tùy thuộc lẫn nhau giữa Trung Quốc với nhiều nước rất cao. Trung Quốc không thể liên minh để tự cô lập mình. Hai là, để liên minh cần có mục tiêu chung, nhằm chống lại mối đe dọa chung. Trung Quốc hiện đang tăng cường hợp tác với nhiều nước lớn trên thế giới trên một số lĩnh vực, nhưng điều đó không có nghĩa là Trung Quốc muốn liên minh với các nước này. Trung Quốc phản đối liên minh, cho rằng liên minh chỉ làm cho cục diện an ninh quốc tế xấu đi"<sup>(3)</sup>.

Quan hệ hợp tác hữu nghị Trung - Ấn trong giai đoạn mới có những thuận lợi cơ bản. Thế giới đang phát triển theo xu thế hoà bình và phát triển, do vậy hợp tác Trung - Ấn có một bối cảnh hoà bình và ổn định. Toàn cầu hoá kinh tế thế giới tạo điều kiện cần thiết và có thể để hai nước đẩy mạnh hợp tác kinh tế - thương mại. Những thành tựu phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật của Trung Quốc và Ấn Độ đã thu được trong mấy chục năm qua đã nâng cao thực lực của hai nước và tạo ra khả năng hợp tác phong phú và mạnh mẽ. Quan trọng nhất là lãnh đạo hai nước Trung - Ấn đã có sự nhận thức chung về tầm quan trọng và tính khả thi của hợp tác hữu nghị giữa hai nước.

Mặt khác, quan hệ hợp tác hữu nghị Trung - Ấn trong giai đoạn mới cũng đứng trước những khó khăn và thử thách không nhỏ. Trong quan hệ song phương, giải quyết vấn đề tranh chấp biên giới mặc dầu những nguyên tắc chính trị đã được thoả thuận, nhưng đi vào đàm phán để ký kết hiệp định và đưa kết quả đàm phán vào cuộc sống là một quá trình phức tạp và có lẽ còn đòi hỏi nhiều thời gian. Quan hệ Trung - Ấn

cũng đang chịu tác động của nhiều nhân tố ngoại lai trong quan hệ quốc tế và khu vực. Mỹ và Nhật Bản đang tăng cường ảnh hưởng ở Ấn Độ qua các hoạt động kinh tế, chính trị, ngoại giao, quân sự với hy vọng lấy Ấn Độ làm đối trọng với Trung Quốc trong chiến lược toàn cầu của mình. Quan hệ Ấn Độ - Pakistan tuy đã có dấu hiệu hoà hoãn nhưng vẫn còn nhiều trở ngại phức tạp, nhất là vấn đề Ca-sơ-mia, đòi hỏi Trung Quốc phải có sách lược cân bằng trong quan hệ với hai nước đó.

Mặc dầu có những khó khăn trên con đường đi tới tương lai, nhưng "quan hệ đối tác hợp tác chiến lược" giữa Trung Quốc và Ấn Độ chắc chắn sẽ tiến lên phía trước, bởi điều đó là phù hợp với nguyện vọng của hai dân tộc, phù hợp với lợi ích của hai quốc gia. Dự luận quốc tế cũng tin tưởng hai nước sẽ kiên trì đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, không để những nhân tố ngoại lai tác động bất lợi tới quan hệ song phương. Quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai nước lớn nhất châu Á và có số dân lớn nhất thế giới sẽ là một đóng góp quan trọng vào hoà bình, ổn định, và phát triển và sẽ có những tác động chưa thể lường hết được đối với tình hình khu vực và trật tự thế giới trong thế kỷ mới.

#### CHÚ THÍCH:

(1) "Trả lời phỏng vấn báo chí của Thủ tướng Ôn Giac bảo" mạng Tân Hoa xã, ngày 14-3-2005.

(2) Yale Global. Ngày 15-4-2005. Bài bình luận của Clyde Preslowilz (Chủ tịch Viện chiến lược kinh tế. Washington)

(3) Báo Văn hồi: Hong Kong. Ngày 12-4-2005.